

Số: 166 /QĐ-MCC

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1723/QĐ-TTg ngày 12/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Tổng hợp, Trường phòng Tài chính - Kế toán, Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường, Trường các đơn vị và viên chức, người lao động thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường;
- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, TH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Tụ



QUY CHẾ
THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CỦA TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16.6./QĐ-MCC ngày 20/9/2025
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng (sau đây gọi tắt là Trường).

Các nội dung về thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các tập thể, cá nhân đang làm việc tại Trường lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
 - b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;
 - c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;
 - d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.
3. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng
- a) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

b) Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

c) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

d) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

đ) Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

e) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

f) Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình công hiến thực hiện theo quy định chung.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức và triển khai phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Công đoàn để tổ chức, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong Trường; chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Hằng năm, tổ chức cho các tập thể, cá nhân đăng ký thi đua, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học ... Trước khi kết thúc năm học, năm công tác 01 tháng tổ chức tổng kết thi đua và nghiệm thu các sáng kiến, cải tiến của các tập thể, cá nhân. Tập thể và cá nhân không có báo cáo thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác hoặc có nhưng không được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét thi đua, khen thưởng.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Trưởng các đơn vị thuộc Trường chủ động, duy trì thường xuyên phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua và các điển hình tiên tiến trong phạm vi quản lý; Chủ động phát hiện, lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng để đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường trình Hiệu trưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời.

Trưởng các đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường về toàn bộ công tác thi đua, khen thưởng trong đơn vị mình quản lý.

5. Các tổ chức đoàn thể trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với chính quyền để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

- Tham gia tuyên truyền vận động viên chức, người lao động tham gia các phong trào thi đua;

- Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng. Thường xuyên tuyên truyền, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt; Phát hiện cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV và quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua: thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề.

a) Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Trường. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong Trường hoặc giữa các Trường có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau được chia theo khối thi đua, cụm thi đua.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại Trường hoặc theo cụm thi đua, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Hiệu trưởng hoặc Trưởng các cụm thi đua, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua.

b) Thi đua theo chuyên đề: Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Trường. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

a) Nội dung tổ chức phong trào thi đua gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc mục tiêu, chiến lược phát triển của Trường. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể.

b) Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điểm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng của các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tổ chức học tập và làm theo.

c) Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc trong học tập, công tác; viên chức, người lao động năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Điều 6. Các danh hiệu thi đua

Các danh hiệu thi đua được quy định tại Điều 20 của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

- a) “Cờ thi đua của Chính phủ”
- b) “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và đào tạo”
- c) “Tập thể lao động xuất sắc”
- d) “Tập thể lao động tiên tiến”

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:

- a) “Chiến sĩ thi đua Toàn quốc”
- b) “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”
- c) “Chiến sĩ thi đua cơ sở”
- d) “Lao động tiên tiến”

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 5 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và đào tạo”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và đào tạo” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư số 01/2024/TT-BNV, Điều 4 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

Điều 9. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho các tập thể tiêu biểu trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao

động tiên tiến “ và đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 27 của Luật Thi đua khen thưởng, Điều 5 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 6 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Toàn quốc” được thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV, cụ thể:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

3. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” lần thứ hai.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” được thực hiện theo quy định tại Điều 22 của Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV, cụ thể:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” là năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ Giáo dục và đào tạo hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV cụ thể như sau:

- Là cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng trong thực tiễn được cấp cơ sở công nhận. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến cấp Trường giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận.

Điều 14. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm khi kết thúc năm công tác cho cá nhân thuộc Trường được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng và Khoản 5, Điều 1 Thông tư 01/2024/TT-BNV, Điều 3 Thông tư số 29/2023/TT-BGDDT, cụ thể:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho viên chức và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
 - Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 12 tháng, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại trường để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi ...) thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Đối với các cá nhân chuyển công tác từ đơn vị này sang đơn vị khác trong Trường: Đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ nơi cá nhân đó đã công tác. Các trường hợp khác thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 5, Điều 1 Thông tư 01/2024/TT-BNV.

5. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 15. Các hình thức khen thưởng

Theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các hình thức khen thưởng được cụ thể như sau:

1. Hình thức khen thưởng cấp nhà nước:
 - a) Huân chương;
 - b) Huy chương;
 - c) Danh hiệu vinh dự nhà nước;
 - d) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
 - đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
2. Hình thức khen thưởng cấp Bộ:
 - a) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”;
 - b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3. Hình thức khen thưởng cấp cơ sở: Giấy khen

Điều 16. Các loại hình khen thưởng

Các loại hình khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

1. Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
2. Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Trường phát động.
3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.
4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động lâu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong Trường được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có công lao, thành tích đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.
5. Các loại hình khen thưởng khác quy định tại Điều 8 của Luật thi đua, khen thưởng.

Điều 17. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu vinh dự nhà nước, các giải thưởng cao quý, huân chương, huy chương, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, Thông tư số 01/2024/TT-BNV và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 18. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

1. Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục được xét tặng cho cá nhân có thời gian công tác trong ngành giáo dục từ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

2. Cá nhân đang công tác từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

Điều 19. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng và Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục và được đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập (năm tròn);

đ) Tập thể có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực sẽ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo

dục và Đào tạo phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

c) Có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, có ý nghĩa xã hội to lớn, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng và cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập (năm tròn);

đ) Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

e) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 05 năm trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

Điều 20. Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng tặng Giấy khen cấp Trường

Giấy khen của Trường để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Trường, trong việc thực hiện các phong trào thi đua, kỳ thi, hội thi, cuộc thi do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức phát động, tổ chức được thực hiện theo quy định tại Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT, cụ thể:

1. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể; đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” trở lên.

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

2. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường tham mưu cho Hiệu trưởng về đối tượng và tỷ lệ khen thưởng phù hợp với điều kiện thực tế trước khi tổ chức sơ kết, tổng kết.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG THỦ TỤC HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH XÉT THƯỞNG

Mục 1. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG

Điều 21. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hiệu trưởng quyết định tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền gồm: “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; Giấy khen.

2. Hiệu trưởng trình Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ: Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương.

3. Hiệu trưởng trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

Điều 22. Thẩm định, xét khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường tham mưu Hiệu trưởng khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Hợp Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường:

a) Các ủy viên trong Hội đồng có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp Hội đồng.

Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch chủ trì. Chủ tịch Hội đồng thực hiện việc bỏ phiếu như các thành viên khác.

b) Các ủy viên xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng. Hoàn thiện biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

3. Trường phòng Tổng hợp có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, thành tích các cấp tham mưu Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường thực hiện theo quy định của Quy chế này.

Điều 23. Nguyên tắc và trình tự tiến hành lễ trao tặng

1. Nguyên tắc:

Việc công bố và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là dịp để tôn vinh gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến, do đó phải tổ chức trang trọng, song phải bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh những biểu hiện phô trương hình thức, lãng phí. Khi tổ chức cần kết hợp với các nội dung khác của Trường để tiết kiệm thời gian và chi phí.

Nghi thức trao tặng Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ về nghi thức nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự nhà nước Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình tự tiến hành lễ trao tặng:

Đối với Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”, sau khi nhận được quyết định, Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức đón nhận, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, Thường trực Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và đào tạo sẽ phối hợp với Trường để tổ chức công bố và trao tặng.

Đối với “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, sau khi nhận được quyết định, Hiệu trưởng chủ động lập kế hoạch, tổ chức công bố, trao tặng cho cá nhân, tập thể thuộc Trường được khen thưởng.

Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Hiệu trưởng tổ chức công bố, trao tặng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng.

Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng, Hiệu trưởng ủy quyền cho Trưởng phòng Tổng hợp tổ chức công bố, trao tặng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng.

Mục 2. THỦ TỤC HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH XÉT THƯỞNG

Điều 24. Tuyển trình khen thưởng

Trưởng các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi mình quản lý.

Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua, thì cấp đó lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 25. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và quy định của Chính phủ.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ được lập thành 01 bộ (bản chính); đồng thời gửi hồ sơ khen thưởng dưới dạng tệp tin điện tử (bản word và bản pdf) về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giáo dục và Đào tạo (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước).

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương được quy định tại Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 01 hàng năm, cấp Nhà nước gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 3 hàng năm (trừ hồ sơ đề nghị khen thưởng theo cụm, khối thi đua của các cơ sở giáo dục).

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất: Ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích, Hiệu trưởng có trách nhiệm trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét,

quyết định khen thưởng hoặc trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

d) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua, chuyên đề, kỳ thi, cuộc thi, hội thi, khen thành lập: Ngay sau khi kết thúc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, chuyên đề, kỳ thi, cuộc thi, hội thi vào dịp thành lập năm tròn, Hiệu trưởng xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Trường được lập thành 01 bộ (bản chính); đồng thời gửi hồ sơ khen thưởng dưới dạng tệp tin điện tử (bản word và bản pdf) về Phòng Tổng hợp, thời gian trước 15 tháng 11 hàng năm (trừ hồ sơ đề nghị khen thưởng theo cụm, khối thi đua của các cơ sở giáo dục).

Điều 26. Quy trình xét, công nhận và đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Bước 1. Các tập thể, cá nhân căn cứ kế hoạch và kết quả công tác hàng năm, làm Báo cáo tổng kết công tác năm học và Báo cáo thành tích tương ứng với danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen thưởng. Đồng thời chuẩn bị đầy đủ các minh chứng để chứng minh cho các thành tích đã đạt được.

Bước 2. Các đơn vị tiến hành họp bình xét thi đua cuối năm học. Căn cứ vào Báo cáo thành tích và kết quả bình xét, lập Biên bản kèm theo danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cá nhân, tập thể trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường.

Bước 3. Trường phòng Tổng hợp căn cứ vào Biên bản của các đơn vị thuộc Trường để tổng hợp, đối chiếu, rà soát và có trách nhiệm công khai danh sách cá nhân, tập thể trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường trong cuộc họp bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm học, năm công tác. Kết quả công khai (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường trước khi trình cấp trên khen thưởng và được nêu trong Biên bản xét khen thưởng của Trường.

Bước 4. Ra thông báo kết quả họp xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường công khai. Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận hoặc trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

Chương V

QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 27. Quỹ Thi đua, khen thưởng

1. Nguồn và mức trích quỹ Thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ Thi đua, khen thưởng.

2. Sử dụng quỹ Thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ Thi đua, khen thưởng.

Điều 28. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các Điều 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.
2. Tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua, quyết định hình thức khen thưởng.
3. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.
4. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.
5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.
6. Trong cùng một thời điểm, một số đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.
7. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Chương VI HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 29. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác Thi đua khen thưởng của Trường. Phòng Tổng hợp được giao là bộ phận thường trực thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.
2. Hiệu trưởng ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường.
3. Thành phần của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường gồm:
 Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng
 Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng hoặc Chủ tịch Công đoàn;
 Các Ủy viên Hội đồng: Là đại diện của các tổ chức liên quan trong Trường như cấp ủy đảng, công đoàn và các đơn vị thuộc Trường do Hiệu trưởng lựa chọn.
 Số lượng do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 30. Nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường

Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp tỷ lệ ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến Chủ tịch Hội đồng là ý kiến quyết định.

Nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường thực hiện theo Quy chế làm việc của Hội đồng do Hiệu trưởng quy định.

Chương VII

QUẢN LÝ HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 31. Hồ sơ quản lý

Trường phòng Tổng hợp có trách nhiệm quản lý hồ sơ các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng trở lên và toàn bộ hồ sơ khác liên quan đến công tác Thi đua, khen thưởng của Trường theo quy định. Cuối mỗi năm lựa chọn những hồ sơ cần thiết làm thủ tục gửi lưu trữ theo quy định.

Chương VIII

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 32. Quyền của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể được tham gia các phong trào thi đua, được khen thưởng kèm theo hiện vật khen thưởng và hưởng lợi ích khác theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân được tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày, sử dụng biểu tượng của các hiện vật khen thưởng đó trên các văn bản, tài liệu chính thức của tập thể.

Điều 33. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phát huy thành tích đã đạt được, tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm; bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

Chương IX

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 34. Xử lý vi phạm

Thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi đua, khen thưởng và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chương X

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 35. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này đã được công khai thảo luận rộng rãi, dân chủ trong Trường trước khi Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành. Sau khi ban hành, Trường phòng Tổng hợp có trách nhiệm công khai theo quy định.

2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành.

Điều 36. Trách nhiệm thi hành

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp Trường có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho cấp ủy đảng, chính quyền, Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quy chế này được áp dụng với toàn thể viên chức và người lao động trong Trường. Khi có vấn đề phát sinh ngoài Quy chế này, các đơn vị chức năng thuộc Trường báo cáo bằng văn bản (qua phòng Tổng hợp) để Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế.



